

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ TỔNG HỢP AN PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ TỔNG HỢP AN PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109568400

3. Ngày thành lập: 25/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Đội 28, thôn Ngọc Trì, Xã Kim Hoa, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0377078023

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Vận tải hành khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu	4932
2.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng hệ thống đường sắt ngầm hoặc đường sắt trên cao; - Vận tải hành khách bằng taxi; - Vận tải hành khách bằng mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; - Vận tải hành khách đường bộ loại khác trong nội thành, ngoại thành (trừ xe buýt)	4931
3.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng); - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác; - Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ; - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác	4933(Chính)
4.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
5.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
6.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
10.	Bốc xếp hàng hóa	5224
11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết : - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics; - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu	5229
13.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
14.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
15.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
16.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác	7710
17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
18.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
19.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
20.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
21.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
22.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết : Sản xuất quần áo bảo hộ lao động	1410
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết : - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác ; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh ; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh ; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện ; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự ; -Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
24.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết : - Bán buôn vải; - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; - Bán buôn hàng may mặc; - Bán buôn giày dép	4641
25.	Xây dựng nhà để ở	4101
26.	Xây dựng nhà không để ở	4102
27.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
28.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
29.	Xây dựng công trình điện	4221
30.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
31.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
32.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
33.	Xây dựng công trình thủy	4291
34.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
35.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
37.	Phá dỡ	4311
38.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
40.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
41.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
42.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
43.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
44.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
45.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
46.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
47.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết : - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; - Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	Đội 28, thôn Ngọc Trì, Xã Kim Hoa, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.750.000.000	95,000	001077016577	
2	NGUYỄN TRƯỜNG NAM	Thôn Ngọc Trì, Xã Kim Hoa, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	250.000.000	5,000	001080024979	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TRƯỜNG GIANG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *06/08/1977*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001077016577*

Ngày cấp: *18/08/2017*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát DKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 28, thôn Ngọc Trì, Xã Kim Hoa, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đội 28, thôn Ngọc Trì, Xã Kim Hoa, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội